

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN LONG THÀNH**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH ĐỒNG NAI

Bản án số: 143/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 8 -2023

V/vl: “ Tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc: “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 161/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ C, ấp X, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Hoàng Anh K, sinh năm 1975.

Địa chỉ : Tổ A, ấp F, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Chị T và anh K vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Thị Ngọc T trình bày: Chị và anh Hoàng Anh K xây dựng gia đình với nhau vào năm 2003, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã B, do cả hai cùng tự nguyện. C sống hạnh phúc đến cuối năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, gây gổ, chị và

anh K đã tự sống ly thân từ năm 2015 đến nay, không thể bàn bạc đoàn tụ được. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu xin được ly hôn anh K.

Về con chung: Có 01 con chung Hoàng Huệ N, sinh ngày 22/11/2004.

Hiện cháu N đã trưởng thành, đủ khả năng lao động nên đề nghị Tòa án không xem xét.

Tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Chị T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo mở phiên họp và các Quyết định tố tụng khác cho anh Hoàng Anh K nhưng anh K không đến Tòa án làm việc, vì vậy không có lời khai của anh K.

Tại biên bản xác minh ngày 24/6/2023, đại diện UBND xã B, huyện L cung cấp : Chị Phạm Thị Ngọc T và anh Hoàng Anh K có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn địa phương không nắm rõ vì chị T và anh K không trình báo và không yêu cầu hòa giải.

Về nợ chung: Tại thời điểm xác minh chính quyền địa phương chưa nhận được đơn giải quyết về nợ đối với chị T và anh K.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng có yêu cầu giải quyết vắng mặt, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Ngọc T.

Về con chung: Đã trưởng thành nên không xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng : Nguyên đơn chị Phạm Thị Ngọc T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị T. Bị đơn anh Hoàng Anh K đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh K.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc T và anh Hoàng Anh K có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai ngày 08/9/2003 nên là hôn nhân hợp pháp.

Chị T xin ly hôn anh H vì tình cảm vợ chồng không còn, Tòa án đã gửi thông báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Hoàng Anh K nhưng anh K không đến Tòa án làm việc nên không tiến hành hòa giải được. Xét thấy, từ năm 2015, chị T và anh K đã tự sống ly thân đến nay không bàn đoàn tụ được, chứng tỏ mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên căn cứ cứ Điều 89 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2000 và Điều 56 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2014, xử cho chị Phạm Thị Ngọc T được ly hôn anh Hoàng Anh K.

[3] Về con chung: Chị T và anh K có 01 con chung Hoàng Huệ N, sinh ngày 22/11/2004 đã trưởng thành nên không xét.

[4] Tài sản chung và nợ chung : Chị T khai không có nên không xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc T phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 89 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2000 và Điều 56, 81, 82, 83, 84, 131 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Ngọc T, xử cho chị T được ly hôn anh Hoàng Anh K.

2. Về con chung: Không xét.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0008981 ngày 10/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị T đã nộp đủ án phí.

5. Chị Phạm Thị Ngọc T và anh Hoàng Anh K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND T. Đồng Nai.
- VKSND H. Long Thành.
- THA H. Long Thành.
- UBND nơi đăng ký kết hôn.
- Các đương sự.
- Lưu.

**/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Liên